

Số: 02/2026/QĐST-VDS

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THÁI NGUYÊN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Út Lê

Thư ký phiên họp: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên tham gia phiên họp: Bà Triệu Kim Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2026/TLST-VDS, ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2026/QĐST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Dương Văn T, sinh năm 1990 - Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn K, xã H, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- *Người bị yêu cầu:* Chị Ngô Thị D, sinh ngày 01/01/1996 - Nơi cư trú cuối cùng: Thôn K, xã H, tỉnh Thái Nguyên (Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn cũ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 04/02/2026, biên bản lấy lời khai, anh Dương Văn T trình bày:

Anh và chị Ngô Thị D là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã H, tỉnh Thái Nguyên) ngày 18/7/2016. Vợ chồng anh có 02 con chung là Dương Văn T1, sinh ngày 26/6/2014 và Dương Văn H, sinh ngày 29/4/2016. Cả 02 con chung hiện đang sinh sống cùng anh tại thôn K, xã H, tỉnh Thái Nguyên, do anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Quá trình vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày. Năm 2017 (không nhớ ngày), không biết vì lý do gì, chị D bỏ nhà đi, từ khi bỏ đi không liên lạc gì với gia đình, chồng con cho đến nay.

Từ khi chị D đi khỏi nhà cho đến nay, anh đã nhiều lần tìm kiếm chị D nhưng vẫn không có thông tin xác thực nào về việc chị D đang ở đâu, làm gì, còn sống hay

đã chết. Do đó, anh có đơn đề nghị tuyên bố một người là đã chết đối với chị Ngô Thị D.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự đến trước thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 361, Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Dương Văn T, tuyên bố chị Ngô Thị D là đã chết.

- Về lệ phí, chi phí tố tụng: Anh Dương Văn T được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và phải chịu chi phí việc đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Ngô Thị D theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Ngô Thị D có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại thôn K, xã H, tỉnh Thái Nguyên (Thôn K, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn cũ) nên vụ việc thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên là đúng quy định tại khoản 4 Điều 27, Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết việc dân sự, xác định anh T có quan hệ là chồng của chị D nên việc anh T có đơn yêu cầu tuyên bố chị Ngô Thị D đã chết là có căn cứ để xem xét, thụ lý.

[2] Xét yêu cầu của anh Dương Văn T

Căn cứ vào lời khai của đương sự, biên bản xác minh tại Công an xã H, biên bản xác minh trưởng thôn Khuổi Luông, lời khai của những người làm chứng. Có căn cứ khẳng định vào năm 2017 chị D đi khỏi địa phương. Sau đó gia đình anh T đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ khi chị D biệt tích đến nay, chị D không có lần nào liên lạc với gia đình, không biết đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Qua các tài liệu anh T nộp tại Tòa án, xác minh tại Công an xã H, xác định chị D có bố mẹ đẻ là ông Ngô Văn T2, bà Đào Thị M có nơi thường trú tại xã N, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án đã có văn bản xác minh tại Công an xã N, tuy nhiên, qua xác minh xác định không có thông tin có liên quan đến chị Ngô Thị D, bố mẹ đẻ của chị D là ông Ngô Văn T2, bà Đào Thị M tại xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi thụ lý việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người chết, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 02/2026/QĐ-TA ngày 05/02/2026 đối với chị D. Quyết định này đã được đăng trên báo Công Lý 03 số liên tiếp gồm các số 17+18, 19, 20 ra các ngày 27/02, 06/3, 11/3/2026, được phát sóng trên Trung tâm Q (V) vào khung giờ 11h25 ngày 10, 11/02/2026 và 19 giờ 25 ngày 12/02/2026 và đăng trên T3 thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên ngày 08/02/2026. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên (08/02/2026) nhưng việc tìm kiếm thông tin của chị Ngô Thị D không có kết quả.

Kể từ ngày biết được tin tức cuối cùng của chị Ngô Thị D là năm 2017 đến nay, chị D đã biệt tích khỏi địa phương 09 năm đủ điều kiện tuyên bố chị Ngô Thị D đã chết, phù hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự: *“Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống...”*.

[3] Về xác định ngày chết của chị Ngô Thị D: Do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của chị D nên ngày được cho là có tin tức cuối cùng được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng theo quy định của điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Do đó, ngày chết của chị Ngô Thị D được xác định là ngày đầu tiên của năm kế tiếp năm kết thúc thời hạn 05 năm, kể từ ngày biệt tích là ngày **01/01/2023**.

[4] Khi quyết định của Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị D đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của chị Ngô Thị D được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của chị Ngô Thị D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị Ngô Thị D được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Dương Văn T là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Anh Dương Văn T phải chịu chi phí việc đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Ngô Thị D theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích nêu trên có đủ cơ sở kết luận, yêu cầu của anh Dương Văn T, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên là có căn cứ, đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 385, Điều 391, Điều 392, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Dương Văn T.

3. Tuyên bố: Chị Ngô Thị D, sinh ngày 01/01/1996, nơi thường trú và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã H, tỉnh Thái Nguyên (Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn cũ) đã chết kể từ ngày **01/01/2023**.

Anh Dương Văn T được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục khai tử cho chị Ngô Thị D.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị D là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của chị Ngô Thị D được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của chị Ngô Thị D được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của chị Ngô Thị D (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Về chi phí tố tụng: Anh Dương Văn T phải chịu số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) lệ phí tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Xác nhận anh T đã nộp đủ.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Dương Văn T được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 8 - Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Hiệp Lực;
- Công an xã Hiệp Lực;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Hoàng Út Lệ